TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/HS-ST
Ngày: 15- 01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Văn Chinh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Hoàng Thị Minh**

2. Ông **Y Kim Kriêng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yến** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Quang Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 28/11/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 11/12/2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn S**; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1973, tại: tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Kty, xã K, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: không biết chữ; Số CCCD: 066073008809; Con ông Lê Văn X (Đã chết) và bà Hoàng Thị M (Đã chết); Bị cáo có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1972; Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Lê Văn S đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/10/2025 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Viết S1, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Ea K, xã K, tỉnh Đ; Có mặt.

2. Anh Nguyễn Công Q, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Buôn D, xã K, tỉnh Đ; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Anh Lê Văn S2, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Kty, xã K, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt

- *Những người làm chứng:*

+ Anh Trần Đình Ng, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Kty, xã K, tỉnh Đ;

+ Anh Nguyễn Công L, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Nam Th, xã K, tỉnh Đ;

+ Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Kty, xã K, tỉnh Đ;

+ Anh Lê Văn C, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn Kty, xã K, tỉnh Đ;

+ Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 7, xã P, tỉnh Đ;

+ Anh Lê Thành Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 7, xã P, tỉnh Đ;

+ Anh Marona S3, sinh năm 1998

Địa chỉ: Buôn Kmang, xã D, tỉnh Đ; (Tất cả đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thửa đất số: 37, tờ bản đồ số 16, địa chỉ thôn Kty, xã K, tỉnh Đ được anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1987, trú tại buôn Mùi 3, xã K nhận chuyển nhượng từ Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông, lô đất này trước đây do Lê Văn S đứng tên quyền sử dụng và hiện đang canh tác. Trước đó Nguyễn Duy T cùng anh Nguyễn Công Q, anh Nguyễn Viết S1, anh Nguyễn Ngọc T đã đến nhà S yêu cầu S phải trả lại rẫy để anh T canh tác nhưng S không đồng ý, dẫn đến hai bên xảy ra tranh chấp. Vào khoảng 13 giờ ngày 08/6/2025, Lê Văn C (con ruột của S) phát hiện có người chở trụ bê tông vào khu vực rẫy nên C chạy về nhà báo cho S và anh trai là Lê Văn S biết sự việc. Sau đó Sáng liền điều khiển xe mô tô xuống rẫy trước, C chạy bộ theo sau. Trên đường đi C nhặt được 01 cây sắt có cạnh vuông, dài 86cm ở bên đường với mục đích phòng thân. Khi Sáng đến rẫy phát hiện thấy anh Nguyễn Công Q, anh Nguyễn Viết S1, anh Nguyễn Ngọc T và anh Nguyễn Duy T đang chôn cọc bê tông làm hàng rào tại rẫy. Thấy vậy S liền hỏi *"ai cho chúng mày rào đất của tao"* thì không ai nói gì, S2 đi về hướng anh Q dùng tay tát 02 cái vào mặt anh Q nhưng không gây thương tích. Sau đó, S2 cầm hai con dao bầu đi đến chỗ anh T và anh S1 tiếp tục hù dọa yêu cầu những người trên chạy xe

máy cày về không được chôn cọc làm hàng rào nữa. Sau đó, anh S1 và anh T nổ xe máy cày để về, còn anh Q điều khiển xe mô tô đến Công an xã trình báo sự việc. S2 cất hai con dao bầu vào cốp xe rồi lấy 01 một con dao phát cỏ đi bộ về nhà. Lúc này Lê Văn S từ nhà cũng vừa đi đến vị trí xe cày của anh S1 và anh T. S tiến lại gần anh S nói "*mi bữa trước tao giải thích cho rồi sao mi không nghe"* thì anh S1 nói "*Tôi chỉ đi làm với anh em thôi*" (nghe vậy S bực tức vì S1 là người trực tiếp tranh chấp đất với S). S liền giật cây sắt từ tay C đang cầm gần đó chạy lại đánh vào vùng tay trái, hông, chân trái anh S1 làm anh S1 ngã từ trên xe cày xuống đất. Thấy anh S1 bị đánh S2 chạy lại can ngăn không cho S tiếp tục đánh anh S1. Khoảng 30 phút sau anh Lê Thanh Đ chở anh Q đi xe mô tô quay lại rẫy cùng với anh Marona S3, anh Nguyễn Công L đi phía sau. Do trước đây anh Q đã từng vào rẫy và trên tay anh Q có mang theo cây gậy sắt nên khi thấy anh Q đi vào S bực tức dùng gậy sắt đánh vào tay cầm gậy sắt của anh Q và trúng vào người anh Q gây thương tích, anh Q liền bỏ chạy thì S đứng lại. Sau đó anh S1 và anh Q được mọi người đưa đến Trung tâm y tế Krông Búk điều trị thương tích.

Tại bản kết luận giám định số: 408/KLTTCT-PY ngày 25 tháng 6 năm 2025 của trung tâm pháp Y tỉnh Đắk Lắk đối với Bị hại: Nguyễn Viết S1 kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Viết S1 tại thời điểm giám định là: 12%. Vật tác động: Vật tày, cứng, có cạnh

Tại bản kết luận giám định số: 407/KLTTCT-PY ngày 25 tháng 6 năm 2025 của trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với bị hại: Nguyễn Công Q kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Công Q tại thời điểm giám định là: 05%. Vật tác động: Vật tày, cứng, có cạnh.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 07/11/2025 của Uỷ ban nhân dân xã Krông Búk số: 01/KL-HĐĐGTS kết luận: 01 điện thoại Iphone 12 Promax có đặc điểm màu đen. Tình trạng điện thoại bị bể mặt trước và sau không thể sử dụng được tại thời điểm định giá ngày 08/6/2025 là 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*).

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 cây gậy sắt vuông có chiều dài 86cm 02 (hai) đầu bằng nhau rộng 2,5cm; 01 con dao, loại dao phát cỏ, cán bằng gỗ tre, lưỡi bằng kim loại, dao có chiều dài 80cm, lưỡi dao dài 27cm, cán dao dài 53cm, phần rộng nhất của dao là 6cm, phần nhỏ nhất của dao là 3cm; 01 con dao bầu chiều dài 29cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại. Phần rộng nhất của dao là 3cm, phần nhỏ nhất của dao là 1cm; 01con dao bầu chiều dài 34cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại. Phần rộng nhất của dao là 3,5cm, phần nhỏ nhất của dao là 1,5cm. Đối với 03 con dao trên là công cụ Lê Văn S2 dung trong sinh hoạt và lao động hàng ngày không liên quan đến vụ án và không thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 18/11/2025 Cơ quan CSĐT công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định trả lại cho Lê Văn S2 là chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Lê Văn S về tội: "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn S phạm tội *Cố ý gây thương tích*.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Văn S từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Lê Văn S cho Uỷ ban nhân dân xã Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong thời gian chuẩn bị xét xử giữa bị cáo Lê Văn S và bị hại anh Nguyễn Viết S1, anh Nguyễn Công Q thỏa thuận đã bồi thường thoả đáng toàn bộ thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại và khoản tiền thiệt hại đối với tài sản chiếc điện thoại của anh S1 bị hư hỏng, được các bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 cây gậy sắt vuông có chiều dài 86cm 02 (hai) đầu bằng nhau rộng 2,5cm, đây là vật chứng bị cáo Lê Văn S đã sử dụng vào việc phạm tội;

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc điện thoại I Phone 12 Promã bị vỡ màn hình, không còn giá trị sử dụng và anh S1 không có nguyện vọng nhận lại.

+ Chấp nhận việc ngày 18/11/2025 Cơ quan CSĐT công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định trả lại cho Lê Văn S là chủ sở hữu gồm: 01 con dao, loại dao phát cỏ, cán bằng gỗ tre, lưỡi bằng kim loại, dao có chiều dài 80cm, lưỡi dao dài 27cm, cán dao dài 53cm, phần rộng nhất của dao là 6cm, phần nhỏ nhất của dao là 3cm; 01 con dao bầu chiều dài 29cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại. Phần rộng nhất của dao là 3cm, phần nhỏ nhất của dao là 1cm; 01con dao bầu chiều dài 34cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại. Phần rộng nhất của dao là 3,5cm, phần nhỏ nhất của dao là 1,5cm, đây là công cụ Lê Văn S dung trong sinh hoạt và lao động hàng ngày không liên quan đến vụ án và không thực hiện hành vi phạm tội.

Các bị hại không có ý kiến tranh luận gì thêm, nhất trí với lời luận tội của Đại diện viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức thấp nhất cho bị cáo S.

Bị cáo Lê Văn S không có ý kiến tranh luận gì thêm bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức xem thường pháp luật của nhà nước, xem thường sức khỏe của người khác. Nên vào khoảng 13 giờ ngày 08/6/2025, tại Thôn Kty, xã K, tỉnh Đ. Bị cáo Lê Văn S đã có hành vị dùng cây gậy sắt vuông dài 86 cm là hung khí nguy hiểm đánh anh Nguyễn Viết S1 gây thương tích tỷ lệ 12%; đánh anh Nguyễn Công Q gây thương tích tỷ lệ 5%.

Hành vi của bị cáo Lê Văn S đã phạm tội *Cố ý gây thương tích* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng... hung khí nguy hiểm...

2. Phạm tội thuộc một trong những trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, các bị cáo biết được sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến sức khỏe của người khác đều bị pháp luật nghiêm trị.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong thời gian chuẩn bị xét xử đã tự nguyện bồi thường thoả đáng toàn bộ các thiệt hại cho các bị hại và được các bị hại làm đơn bãi nại không yêu cầu gì thêm nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội, cũng như xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị thấy rằng bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được tiếp tục rèn luyện và tu dưỡng về đạo đức, lối sống để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xét mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Đắk Lắk là phù hợp và có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo chưa bồi thường, tuy nhiên trong thời gian chuẩn bị xét xử giữa bị cáo Lê Văn S và các bị hại anh Nguyễn Viết S1, anh Nguyễn Công Q đã bồi thường thoả đáng toàn bộ thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại và khoản tiền thiệt hại đối với tài sản chiếc điện thoại của anh Sơn bị hư hỏng, được các bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 cây gậy sắt vuông có chiều dài 86cm, hai đầu bằng nhau, rộng 2,5cm, đây là vật chứng bị cáo Lê Văn S đã sử dụng vào việc phạm tội;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc điện thoại I Phone 12 Promax bị vỡ màn hình, anh S1 không có nguyện vọng lấy lại và không còn giá trị sử dụng.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/12/2025 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Đắk Lắk và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk)

- Chấp nhận việc ngày 18/11/2025 Cơ quan CSĐT công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định trả lại cho Lê Văn S2 là chủ sở hữu gồm: 01 con dao, loại dao phát cỏ, cán bằng gỗ tre, lưỡi bằng kim loại, dao có chiều dài 80cm, lưỡi dao dài 27cm, cán dao dài 53cm, phần rộng nhất của dao là 6cm, phần nhỏ nhất của dao là 3cm; 01 con dao bầu chiều dài 29cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại. Phần rộng nhất của dao là 3cm, phần nhỏ nhất của dao là 1cm; 01con dao bầu chiều dài 34cm, cán

bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại. Phần rộng nhất của dao là 3,5cm, phần nhỏ nhất của dao là 1,5cm.

[9]. Vấn đề liên quan đến vụ án: Đối với hành vi Lê Văn S2 dùng tay tát hai cái vào mặt anh Nguyễn Công Q nhưng không gây thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk chuyển hồ sơ cho Công an xã Krông Búk xử phạt Lê Văn S2 hành chính theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP là có căn cứ pháp luật.

Đối với Lê Văn C trên đường đi vào rẫy đã nhặt 01 cây gậy sắt vuông dài 86cm ở bên đường với mục đích là phòng thân; khi Lê Văn S giật cây sắt trên từ tay C thì C không kịp phản ứng và Cường cũng không gây thương tích cho ai nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 12 Promax. Vào ngày 08/6/2025 anh Nguyễn Viết S1 bỏ điện thoại trên vào trong túi quần. Quá trình Lê Văn S dùng cây sắt đánh anh S1 thì vô tình đập trúng chiếc điện thoại làm hư hỏng. Tuy nhiên S không hề hay biết sự việc trên nên không cấu thành tội cố ý làm hư hỏng tài sản.

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn Sỹ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn S phạm tội: "*Cố ý gây thương tích"*

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 1, 2, 5 Điều 65, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo **LÊ VĂN S: 2** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn S cho Uỷ ban nhân dân xã Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bán án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn S và bị hại anh Nguyễn Viết S1, anh Nguyễn Công Q đã bồi thường thoả đáng toàn bộ các thiệt hại về sức khỏe,

tổn thất tinh thần, các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại và khoản tiền thiệt hại về tài sản, các bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 cây gậy sắt vuông có chiều dài 86cm 02 (hai) đầu bằng nhau rộng 2,5cm, đây là vật chứng bị cáo Lê Văn S đã sử dụng vào việc phạm tội;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc điện thoại I Phone 12 Promax bị vỡ màn hình, anh S1 không có nguyện vọng lấy lại và không còn giá trị sử dụng.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/12/2025 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Đắk Lắk và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk)

- Chấp nhận việc ngày 18/11/2025 Cơ quan CSĐT công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định trả lại cho Lê Văn S2 là chủ sở hữu gồm: 01 con dao, loại dao phát cỏ, cán bằng gỗ tre, lưỡi bằng kim loại, dao có chiều dài 80cm, lưỡi dao dài 27cm, cán dao dài 53cm, phần rộng nhất của dao là 6cm, phần nhỏ nhất của dao là 3cm; 01 con dao bầu chiều dài 29cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại. Phần rộng nhất của dao là 3cm, phần nhỏ nhất của dao là 1cm; 01con dao bầu chiều dài 34cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại. Phần rộng nhất của dao là 3,5cm, phần nhỏ nhất của dao là 1,5cm, đây là công cụ Lê Văn S2 dung trong sinh hoạt và lao động hàng ngày không liên quan đến vụ án và không thực hiện hành vi phạm tội.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND khu vực 8 – Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Chinh